|  |  |
| --- | --- |
| CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC | **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam** |
| **KHOA CNTT** | *Độc lập – Tự do – Hạnh phúc* |

BIÊN BẢN HỌP NHÓM

**Nhóm số**: 10 **Lớp**: CD17TT10

**Thời gian – Địa điểm**: B304

**Chủ đề**: Tìm hiểu về cơ cấu tổ chức Khoa CNTT-TDC

**NỘI DUNG THẢO LUẬN**

***A) Từng thành viên***

1. **Họ và tên**: Trương Thanh Tú

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | Khoa Công nghệ Thông tin Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức được thành lập năm 2008, trên cơ sở Khoa Công Nghệ Thông Tin trường Trung Cấp Kỹ Thuật và Nghiệp Vụ Thủ Đức. Khoa công nghệ thông tin được chọn làm Khoa mũi nhọn của trường. Trong những năm gần đây, khoa công nghệ thông tin đang không ngừng đổi mới chương trình đào tạo, nâng cao năng lực giáo viên, trang bị cơ sở vật chất và tạo dựng môi trường học tập cho các sinh viên hướng tới môi trường làm việc của doanh nghiệp, nhằm mục tiêu sinh viên ra trường có thể làm việc ngay không cần đào tạo lại. |
| 2 | * Khoa được chia thành 4 tổ bộ môn:  1. Bộ môn tin học cơ sở: đảm trách các môn học cơ sở chuyên ngành 2. Bộ môn công nghệ phần mềm: đảm nhiệm các môn thuộc chuyên ngành công nghệ thông tin 3. Bộ môn mạng máy tính: đảm trách các môn thuộc chuyên ngành truyền thông và mạng máy tính 4. Bộ môn đồ họa: đảm trách các môn thuộc chuyên ngành thiết kế đồ họa. |

**Nguồn tài liệu**: sách nhập môn công nghệ thông tin

Tdc.edu.vn

2. **Họ và tên**: Đỗ trọng Nguyên

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | **Các ngành đào tạo**:  Bậc trung cấp và Cao đẳng |
| 2 | **Nhân sự:** 31 giảng viên, 1 thư ký |
| 3 | * Bậc cao đẳng  1. Ngành công nghệ thông tin: lập trình viên trên di động, nhân viên phát triển web, Lập trình viên các ứng dụng PC, nhân viên kiểm thử phần mềm. 2. Ngành truyền thông và mạng máy tính: nhân viên quản trị mạng, chuyên viên bảo mật thông tin trên mạng, chuyên viên về cơ sở hạ tầng mạng. 3. Ngành thiết kế đồ họa: nhân viên thiết kế đồ họa.  * Bậc trung cấp chuyên nghiệp  1. Ngành tin học ứng dụng: Nhân viên phát triển web và nhân viên kiểm thử phần mềm. 2. Ngành truyền thông và mạng máy tính: chuyên viên về cơ sở hạ tầng mạng. 3. Ngành truyền thông đa phương tiện: các nhân viên xử lý đồ họa nói chung và đồ họa cho các trang web đa phương tiện. |
| 4 | * **Chức năng, nhiệm vụ:** * Đào tạo Cử nhân Cao đẳng ngànnh Công nghệ Thông tin, Truyền thông và Mạng máy tính. * Đào tạo hệ TCCN các ngành Tin học ứng dụng, Truyền thông đa phương tiện. * Trang bị kiến thức cơ bản về CNTT cho sinh viên các hệ, các khoa không chuyên. * Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức CNTT cho đội ngũ cán bộ theo yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ và nâng cao trình độ chuyên môn theo yêu cầu công tác. * Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng CNTT ở các mức độ từ cấp trường, cấp Thành phố… * Thực hiện hợp tác với doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học của khoa. |
| 5 | **Có 4 tổ chức bộ môn tin học**:   * Bộ môn Tin học cơ sở . * Bộ môn Công nghệ phần mềm. * Bộ môn Mạng máy tính. * Bộ môn Đồ hoạ. |

**Nguồn tài liệu**: online.tdc.edu.vn

3. **Họ và tên**: Nguyễn xuân hòa

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | Chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo của khoa được xây dựng công phu với sự tham khảo chương trình của nhiều trường đại học, cao đẳng nổi tiếng trong nước và quốc tế. |
| 2 | Kinh nghiệm : Với đội ngũ cán bộ giảng dạy và nghiên cứu nhiều kinh nghiệm, đã hoặc đang làm việc thực tế ở các công ty, tự hào luôn mang đến một môi trường học tập tiên tiến, sáng tạo, năng động, phù hợp với thực tiễn doanh nghiệp. |
| 4 | Chuyên ngành: Các lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy của khoa rất đa dạng và phong phú, tập trung ở các chuyên ngành ứng với bốn bộ môn: Tin học cơ sở, Công nghệ phần mềm, Mạng máy tính và Đồ họa. |

**Nguồn tài liệu**: http://fit.tdc.edu.vn

**Nhóm trưởng** (Ký và viết rõ họ tên)

Trương Thanh Tú